BÁO BÀI - LỚP 1B – ISP01

Class Assignment Report - Grade 1B

(Tuần/week: 15 Từ ngày/From 24/11/2025 đến ngày/To 28/11/2025)

GVCN/ Homeroom Teacher: Võ Hoàng Kim

Thứ - Ngày *Day - Date*	Tiết *Period*	Môn *Subject*	Nội dung học tập *Lesson Details*	Dặn dò *Preparation Notes*
Thứ Hai *Monday* (24/11/25)	1	Tiếng Việt	ap - ăp - âp	SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con có 4 ô li, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm.
	2	Tiếng Việt		
	3	Đạo đức	Không tự ý lấy và sử dụng đồ của người khác (T.2)	SGK Đạo đức 1.
	4	English	Unit 7 _ Lesson 5 _ SB & WB.	Sách Family and Friends 1 (Student Book và Workbook), đồ dùng học tập (bút chì, gôm, thước, bút màu).
	5	English		
	6	Âm nhạc	Cảm thụ âm nhạc.	SGK, bình nước cá nhân.
	7	Âm nhạc	Cảm thụ âm nhạc (tt).	
	8	STEAM PBL	Những củ khoai tây teo tóp.	
	9	STEAM PBL		
	1	Tiếng Việt	ep - êp	SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con có 4 ô li, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm.

Thứ Ba *Tuesday* (25/11/25)	2	Mỹ thuật	Chủ đề: Những bạn ong chăm chỉ.	Tập vẽ A4, bút chì, tẩy, bút màu.
	3	Mỹ thuật		
	4	English	Review Unit 7 & Check WB.	Sách Family and Friends 1 (Student Book và Workbook), đồ dùng học tập (bút chì, gôm, thước, bút màu).
	5	English		
	6	Tiếng Việt	ep - êp	SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con có 4 ô li, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm.
	7	Tiếng Việt	op - ôp - ơp	
	8	GTS	Giải quyết xung đột - Chấm dứt xung đột bằng những kỹ năng xã hội.	Bút màu, bút chì, hồ dán và kéo.
	9	KNS	Cách nhờ giúp đỡ.	
Thứ Tư *Wednesday* (26/11/25)	1	Tiếng Việt	op - ôp - ơp	SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con có 4 ô li, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm.
	2	Tiếng Việt	ip - up	
	3	TNXH	Đi đường an toàn.	SGK TNXH 1.
	4	English (Expat)	Unit 7_ Lesson 4 _ SB & WB.	Sách Family and Friends 1 (Student Book và Workbook), đồ dùng học tập (bút chì, gôm, thước, bút màu).
	5	English (Expat)		
	6	Bơi	- Ôn tập lại động tác nằm sấp – nằm ngửa kết hợp thở nước. - Tập động tác bổ trợ cho đạp chân ếch – chân sải.	- HS mang đồ bơi, kính bơi, (nón bơi nếu có), PH nhớ ghi tên, lớp lên vật dụng bơi để tránh thất lạc. - HS mang thêm khăn tắm, dầu gội, tăm bông, nước muối nhỏ mắt và túi đựng đồ ướt.
	7	Bơi		

	8	Toán	Phép trừ (T.1)	SGK Toán 1, VBT Toán, đồ dùng học tập (bảng con, bút chì, gôm,...).
	9	Toán	Phép trừ (T.2)	
Thứ Năm *Thursday* (27/11/25)	1	Tin học - CN-KT	Tux Paint - Sử dụng các nét hiệu ứng.	Học tại phòng ICT.
	2	Tin học - CN-KT		
	3	Tiếng Việt	ip - up	SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con có 4 ô li, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm.
	4	GDTC	- Các kỹ năng vận động cơ bản của thang dây (rào nhảy, nấm chiến thuật): + Khởi động chuyên môn: Chạy bước nhỏ, nâng cao đùi, gót chạm mông. - TTTC: Bóng đá. - Học kỹ thuật động tác sút bóng (tt). - Tổ chức trò chơi vận động.	HS mang bình nước cá nhân, mang giày phù hợp với môn học.
	5	GDTC		
	6	Tiếng Việt	Thực hành.	SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con có 4 ô li, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm.
	7	Tiếng Việt	Ôn tập.	
	8	English (Expat)	Unit 7_ Lesson 6 _ SB & WB.	Sách Family and Friends 1 (Student Book và Workbook), đồ dùng học tập (bút chì, gôm, thước, bút màu).
	9	English (Expat)		
	1	Toán	Phép trừ trong phạm vi 10 (T.1)	SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con có 4 ô li, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm.
	2	Tiếng Việt	Ôn tập.	SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút

Thứ Sáu *Friday* (28/11/25)	3	**Tiếng Việt**	Kể chuyện: Lớp em.	chì, gôm.
	4	**English (Expat)**	Khan Kids lessons.	Remember to bring your tablet. Mang theo máy tính bảng.
	5	**English (Expat)**		
	6	**Math**	Khan Maths: Addition & Subtraction within 20.	Remember to bring your tablet. Mang theo máy tính bảng.
	7	**Math**		
	8	**HĐTN**	**Liên hoan phim Khoa học SFF ISP 2025.**	
	9	**HĐTN**		